

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2023/ HS-ST
Ngày: 05/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phượng;

Bà Nguyễn Thị Lý.

-Thư ký phiên toà: bà Phạm Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Hà Văn B**, (tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1985; tại huyện H , tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Tr, xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn B và bà: Nguyễn Thị L có vợ: Trần Thị Th và 03 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án số 16/2014/HSST, ngày 31/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện H , tỉnh Ninh Bình, xử phạt 02 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy; (đã được xóa);

bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2022 đến ngày 23/09/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

1.2. Họ và tên: **Trần Văn L**, (tên gọi khác: không), sinh năm 1972; tại huyện H , tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Trường S, xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T và bà: Vũ Thị T1; vợ: Ngô Thị Nh và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không

bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2022 đến ngày 23/09/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

* *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn Tr - Chủ Doanh nghiệp xây dựng X; Địa chỉ: đường T, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1984 - Chức vụ: kỹ sư xây dựng Doanh nghiệp xây dựng X; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện H, Ninh Bình. (Vắng mặt).

2. Người làm chứng: Anh Vũ Mạnh H, sinh năm 2001; (vắng mặt).

3. Người chứng kiến: Ông Nguyễn Đình L1, sinh năm 1957; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Hà Văn B, Trần Văn L là bạn bè và trước đây đều là công nhân thời vụ của Doanh nghiệp xây dựng X. Chiều ngày 14/9/2022, Hà Văn B đi qua bãi tập kết vật liệu của Doanh nghiệp xây dựng X ở đường L, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, B quan sát thấy bên trong có để nhiều thanh sắt loại chữ U, V, I nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 23 giờ cùng ngày, B gọi điện cho Trần Văn L rủ L đi trộm cắp sắt. L đồng ý. B hẹn L đón ở khu vực cầu R thuộc thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Sau đó B đi bộ kéo theo 01 xe lôi 3 bánh (dạng xe cải tiến) mục đích để chở sắt sau khi trộm cắp được đến khu vực cầu R còn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lifan biển kiểm soát 35N6-7608 đi đón B. Sau đó L điều khiển xe mô tô chở B ngồi sau kéo theo xe lôi đến bãi tập kết vật liệu của Doanh nghiệp xây dựng X. Đến nơi L giấu xe mô tô biển kiểm soát 35N6-7608 vào bên địa tường rào và kéo xe lôi đến cạnh tường để, rồi cả hai trèo qua tường rào xây bằng gạch và tiếp tục trèo qua tường rào bằng tôn vào bên trong bãi tập kết vật liệu. Khi vào được bên trong B và L lần lượt bê 32 thanh sắt gồm: 06 thanh sắt chữ U dài 2 mét, rộng 10cm; 01 thanh sắt chữ I dài 2 mét, rộng 10cm; 22 thanh sắt chữ V dài 3 mét, rộng 8cm; 01 hộp sắt dài 1,5 mét, rộng 10cm; 02 ống sắt tròn dài 1 mét, đường kính 5cm ra sát tường rào. Sau đó L trèo tường ra bên ngoài còn B ở bên trong đưa 32 thanh sắt qua lỗ tường rào cho L, L xếp 32 thanh sắt lên xe lôi xong thì B kéo xe lôi còn L đi sau đẩy xe đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 03 giờ ngày 15/9/2022, khi cả hai đi đến khu vực đường X, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình thì bị Tổ tuần tra phòng Cảnh sát Cơ động công an tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ phát hiện L và B có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. B và L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Quá trình kiểm tra, Hà Văn B tự giác móc ở túi quần bên phải đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01

gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy B mua của một người thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ tại khu vực huyện Y, tỉnh Nam Định với giá 200.000 đồng về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong 01 gói nhỏ mà B giao nộp theo đúng quy định của pháp luật và đưa B, L và vật chứng về trụ sở Công an phường T, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong một phong bì dán kín có chữ xác nhận của B và các thành phần tham gia; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan biển kiểm soát 35N6-7608; 01 xe lôi ba bánh bằng kim loại dài 3 mét, cao 0,5m; 32 thanh sắt có đặc điểm như đã nêu trên.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Hà Văn B có khối lượng là 0,075 gam ký hiệu M, gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 696/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0697 gam là ma túy loại Heroine (Heroin). Heroin là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0354 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin) cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 696/KL - KTHS - MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Tiến hành cân xác định trọng lượng 32 thanh sắt thu giữ của Hà Văn B và Trần Văn L có tổng trọng lượng là 406,5 kg.

Tại bản Kết luận định giá số 63/KL-HĐDGTS ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố N kết luận: 32 thanh sắt có tổng trọng lượng là 406,5 kg có tổng giá trị tài sản là 3.455.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh Nguyễn Thế V (người được ông Nguyễn Văn Tr uỷ quyền) 32 thanh sắt; Trả lại cho chị Ngô Thị Nh (vợ Trần Văn L) 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan biển kiểm soát 35N6-7608.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng; 0,0354 gam là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 696/KL do cơ quan giám định hoàn trả lại; vỏ bao gói niêm phong ban đầu và 01 xe lôi ba bánh bằng kim loại dài 3 mét, cao 0,5m được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra Hà Văn B và Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số 130/CT- VKSNDTPNB, ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo Hà Văn B, Trần Văn L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: các bị cáo Hà Văn B, Trần Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản” ;

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt: Bị cáo Hà Văn B 06-09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/09/2022.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS; Xử phạt: Trần Văn L 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 8 ngày tạm giữ bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Trần Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 0,0354 gam là ma túy, loại heroin, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì có ghi số 696/KL- KTHS-MT theo đúng quy định của pháp luật do Cơ quan giám định hoàn trả lại; vỏ bao gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe ô tô ba bánh bằng kim loại dài 03 m, cao 0,5m.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS; Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án , buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo Hà Văn B, Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, người chứng kiến, kết luận định giá tài sản số 696/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2022 ... Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ, ngày 15/9/2022, tại bãi tập kết vật liệu của Doanh nghiệp xây dựng X ở đường L phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Hà Văn B và Trần Văn L đã có hành vi lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bảo vệ Doanh nghiệp trong việc trông coi tài sản, lén lút chiếm đoạt 32 thanh sắt của ông Nguyễn Văn Tr - Chủ Doanh nghiệp xây dựng X; tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.455.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Hà Văn B và Trần Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định “ Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm... ”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn có tiền để tiêu xài mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần phải xử lý nghiêm minh buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nhằm răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Về nhân thân: Bị cáo B có nhân thân xấu đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có;

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Trần Văn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo B được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đều là những người thực hiện. Bị cáo Hà Văn B vừa là người khởi xướng, chuẩn bị phương tiện vừa là người thực hiện tội phạm nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ. Bị cáo Trần Văn L vừa là người giúp sức vừa là người thực hiện tội phạm nên bị cáo giữ vai trò cuối trong vụ án.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Hà Văn B là người khởi xướng, có 1 tình tiết giảm nhẹ, nhân thân xấu đã bị kết án phạt tù nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà để có tiền tiêu sài, mua ma túy sử dụng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp, do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Trần Văn L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có 2 tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo bị tạm giữ 08 ngày (từ ngày 15/9/2022 đến ngày 23/9/2022) nên được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 24 ngày (cứ 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo có thu nhập nên trong thời gian chấp hành án hàng tháng bị khấu trừ một phần thu nhập là 5% để sung quỹ nhà nước.

[3] Các vấn đề khác:

[3.1] Đối với 0,0697 gam là ma túy, loại Heroine Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo Hà Văn B: Quá trình điều tra xác định ngày 14/9/2022 bị cáo B mua ma túy của một nam thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ tại khu vực huyện Y, tỉnh Nam Định với giá 200.000 đồng mang về nhà sử dụng một ít còn lại 0,0697 gam; mục đích bị cáo mua để sử dụng cho bản thân không có mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo tuy đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích, khối lượng Heroine chưa đủ 0,1 gam nên không đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng đối với Hà Văn B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Do không xác định được người bán ma túy nên không có cơ sở điều tra, xử lý người bán ma túy cho Hà Văn B.

[3.2] Đối với 02 chiếc điện thoại di động các bị cáo dùng để liên lạc rủ nhau đi trộm cắp, các bị cáo đã làm rơi không biết tại vị trí nào, Công an không thu giữ được nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[3.3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 32 thanh sắt gồm: 06 thanh sắt chữ U dài 2 mét, rộng 10cm; 01 thanh sắt chữ I dài 2 mét, rộng 10cm; 22 thanh sắt chữ V dài 3 mét, rộng 8cm; 01 hộp sắt dài 1,5 mét, rộng 10cm; 02 ống sắt tròn dài 1 mét, đường kính 5cm thu giữ của các bị cáo B và Lới : Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Tr - Chủ Doanh nghiệp xây dựng X nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh Nguyễn Thế V (người được ông Tr uỷ quyền) là có căn cứ đúng quy định.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan biển kiểm soát 35N6-7608 thu giữ của bị cáo Trần Văn L: quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của chị Ngô Thị Nh sinh năm 1974; trú tại: thôn Tr, xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình (là vợ bị cáo L). Ngày 14/9/2022 bị cáo L lấy xe đi trộm cắp tài sản chị Nh không biết nên không vi phạm. Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nh là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe lôi ba bánh bằng kim loại dài 3 mét, cao 0,5m thu giữ của bị cáo B: quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của bị cáo B được sử dụng làm phương tiện chở tài sản trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 0,0697 gam là ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo B: sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số ma túy còn lại ký hiệu M có khối lượng là 0,0354 gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 696/KL-KTHS-MT: đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng; 01 mảnh giấy trắng có trọng lượng 0,215g được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép ký hiệu C là đồ đựng, gói ma túy thu giữ của bị cáo B không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại tài sản mà bị cáo B và bị cáo L đã trộm cắp là 32 thanh sắt có đặc điểm như đã nêu trên cho bị hại. Sau khi nhận lại tài sản bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn B.

Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn L.

Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn B, Trần Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Hà Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 15/9/2022.

- Bị cáo Trần Văn L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 08 ngày tạm giữ bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ; Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Trần Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện H , tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, hàng tháng bị cáo còn bị khấu trừ một phần thu nhập là 05% để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có ghi số 696/KL, mẫu vật hoàn trả gồm M=0,0354 gam là ma túy, loại heroin, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng; 01 mảnh giấy trắng có trọng lượng 0,215g được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép ký hiệu là C.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe lôi ba bánh bằng kim loại dài 03 m, cao 0,5m.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí: Các bị cáo Hà Văn B, Trần Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu